

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: *1114* /BNN-TL
V/v trả lời kiến nghị của cử tri
sau kỳ họp thứ 8, QH khóa XV

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày *17* tháng *02* năm 2025

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Kạn do Ban Dân nguyện chuyển đến theo công văn số 18/BDN, ngày 14 tháng 01 năm 2025, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 41)

Tại khoản 1, Điều 33 Luật Thủy lợi 2018 quy định: “1. Điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi là vị trí chuyển giao sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa tổ chức, cá nhân cung cấp và tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ”. Do đặc thù các công trình thủy lợi của các tỉnh miền núi, đa số các công trình thủy lợi có quy mô nhỏ (công trình đầu mối (đập) có chiều dài trung bình khoảng 2m đến 20m, chiều cao trung bình khoảng 1,5m đến 5m; hệ thống kênh dẫn có các mặt cắt điển hình nhỏ (30x30cm), (30x40cm), (40x50cm), chiều dài kênh ngắn, diện tích tưới manh mún, nhỏ lẻ...). Thực tế, hiện nay các công trình được giao cho đơn vị quản lý, khai thác và các tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý, khai thác từ đầu mối đến mặt ruộng, không thể quy định được điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.

Đề nghị xem xét, nghiên cứu bổ sung nội dung đặc thù đối với các tỉnh miền núi, không thực hiện quy định điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi đối với các công trình thủy lợi có quy mô nhỏ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin trả lời như sau:

1. Các quy định về xác định vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi; thẩm quyền quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi, vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng:

a) Theo khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 16 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi: “2. Điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa tổ chức, cá nhân khai thác công trình với tổ chức thủy lợi cơ sở là vị trí được xác định theo quy mô thủy lợi nội đồng quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Quy mô thủy lợi nội đồng được quy định theo diện tích tưới, tiêu thiết kế của khu vực tưới, tiêu đối với từng vùng như sau:

a) Miền núi: Nhỏ hơn hoặc bằng 50 ha;

...

4. Các trường hợp không xác định được vị trí cụ thể thì tổ chức, cá nhân cung cấp và tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi tự thỏa thuận điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi”.

b) Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi sửa đổi, bổ sung Điều 17 quy định thẩm quyền quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi và vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi như sau: “2. Đối với công trình thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân có liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trong phạm vi tỉnh và quy mô thủy lợi nội đồng;

b) Tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi thuộc địa phương có trách nhiệm phối hợp với tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi xác định cụ thể vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi”.

c) Khoản 3 Điều 50 Luật Thủy lợi và khoản 1 Điều 25 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT quy định: Công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng do tổ chức thủy lợi cơ sở trực tiếp quản lý, khai thác hoặc lựa chọn tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác.

2. Từ các quy định nêu trên, đối với công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng do đơn vị quản lý, khai thác và tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý, khai thác từ đầu mối đến mặt ruộng thì tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi đồng thời là tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi. Vị trí điểm giao nhận được xác định theo phân cấp quản lý công trình thủy lợi và quy mô thủy lợi nội đồng (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định).

Đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan liên quan: Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn theo quy định; củng cố, kiện toàn tổ chức thủy lợi cơ sở nhằm quản lý, khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đảm bảo phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị cử tri tỉnh Bắc Kạn; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Bắc Kạn đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, TL.



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan